TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 267/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 326/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Huỳnh Thái C, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: ấp A, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long).

- Bà Phan Ngọc Q, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: ấp A, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Huỳnh Thái C và bà Phan Ngọc Q tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long) vào ngày 20/5/2013 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, ông C, bà Q tự nguyện ly hôn với nhau là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Gia P, sinh ngày 28/12/2015. Sau khi ly hôn, các bên thoả thuận ông Huỳnh Thái C sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà Phan Ngọc Q cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Huỳnh Thái C và bà Phan Ngọc Q cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Huỳnh Thái C và bà Phan Ngọc Q cùng khai không

có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, ông Ông Huỳnh Thái C và bà Phan Ngọc Q phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ông Huỳnh Thái C và bà Phan Ngọc Q thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao cho ông Huỳnh Thái C là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Gia P, sinh ngày 28/12/2015. Ghi nhận việc ông Huỳnh Thái C không yêu cầu bà Phan Ngọc Q cấp dưỡng nuôi con. Bà Phan Ngọc Q được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Ông Huỳnh Thái C và bà Phan Ngọc Q cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Ông Huỳnh Thái C và bà Phan Ngọc Q cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Ông Huỳnh Thái C và bà Phan Ngọc Q phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông Ông Huỳnh Thái C và bà Phan Ngọc Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008585 ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ông C, bà Q đã thực hiện xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long;
- UBND phường P, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thi